

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ R
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 90/2018/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

R, ngày 19 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 102/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Lê Thị Thảo T, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường B, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1980

Nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường B, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thảo T và ông Nguyễn Văn H tự nguyện tìm hiểu, kết hôn và chung sống với nhau từ năm 2002, được ủy ban nhân dân phường B, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 109, quyển số: 02/2002 ngày 01/7/2002. Trong quá trình chung sống, ban đầu ông bà chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn kéo dài, hiện nay ông bà không còn tình cảm với nhau.

Xét thấy: Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng nhau nhưng hiện nay ông bà không còn tình cảm làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và ông bà thật sự tự nguyện ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án công nhận bà T, ông H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà T và ông H có 02 con chung Nguyễn Quốc A, sinh ngày: 26/9/2002 và Nguyễn Lê Ngọc N, sinh ngày: 31/12/2004. Ông bà thỏa thuận ông H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con

chung; bà T không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy: Thỏa thuận trên của bà T, ông H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Bà T, ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thảo T và ông Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu Nguyễn Quốc H, sinh ngày: 26/9/2002 và Nguyễn Lê Ngọc N, sinh ngày: 31/12/2004.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lê Thị Thảo T không cấp dưỡng nuôi con.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Thảo T và ông Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Thảo T và ông Nguyễn Văn H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000131 ngày 09/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, bà Lê Thị Thảo T và ông Nguyễn Văn H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. R;
- CC THADS TP. R;
- UBND phường B;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Công